

Bản án số: 15/2019/HSST
Ngày 07 - 3 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Luật.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Tiêu Kim Thuận.

Bà Đào Ngọc Bích.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Anh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Hương Lan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Hồ Chí Th; sinh năm: 1993 tại Tiền Giang; Nơi thường trú: 199/5 đường T, Phường B, thành phố T, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: làm công; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: / (vô danh) và bà: Hồ Thị Mai T; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: tốt; bị bắt giữ ngày: 03/7/2018, tạm giữ ngày: 03/7/2018, tạm giam ngày: 05/7/2018.

(Bị cáo có mặt).

-Bị hại:

Bà Nguyễn Thị Thu T – Sinh năm: 1996 (vắng mặt).

Địa chỉ: tổ 82, ấp A, xã D, huyện C, TP.HCM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 ngày 02/07/2018, Hồ Chí Th có quen biết với chị Nguyễn Thị Thu T qua mạng xã hội Zalo; sau đó Th liên hệ chị T mua bán dâm,

chị T đồng ý bán dâm cho Th với giá 1.000.000 đồng. Đến 23 giờ 15 cùng ngày, Th điều khiển xe mô tô biển số 63B9-929.80 đến đón chị T tại siêu thị B's Mart – địa chỉ: 739 đường T, Phường C, Quận B; sau đó, Th chở chị T đến thuê phòng 202 khách sạn Ngọc Sơn – địa chỉ: 286/19 đường Th, Phường K, Quận O, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi vào phòng, Th và chị T quan hệ tình dục đến khoảng 02 giờ 30 ngày 03/07/2018; lúc này, Th nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của chị T; khoảng 05 phút sau, chị T đang mặc quần áo thì bất ngờ bị Th dùng tấm chăn của khách sạn trùm lên đầu, Th ngồi đè lên người chị T để không chế (trong tư thế mặt hướng về phía chân chị T), Th tháo dây giày của chị T dùng để trói tay và chân của chị T, Th lấy đôi vớ nhét vào miệng rồi dùng khăn tắm của khách sạn quấn lại để chị T không la hét; để cố định chiếc khăn, Th sử dụng 01 chiếc bao cao su kéo dẫn ra và cột chặt xung quanh miệng chị T phía ngoài chiếc khăn. Sau khi đã không chế được chị T, Th lấy chiếc điện thoại di động Iphone 6 của chị T đang để trên đầu tủ lạnh bỏ vào túi quần bên trái, rồi tiếp tục lấy số tiền mặt 2.200.000 đồng bỏ vào túi quần bên phải và Th lấy sợi dây cáp sạc điện thoại lục được trong túi xách trói chân của chị T, đồng thời trùm chăn gần kín người chị T trông như tư thế đang ngủ.

Sau khi lấy được tài sản, Th mở cửa phòng 202 đi xuống tầng trệt thì gặp anh Phan Văn Q (lễ tân khách sạn); anh Q nghi ngờ nên không cho Th đi; ngay lúc này, chị T nói lỏng được dây trói và khăn bịt miệng nên chạy ra ngoài tri hô “cướp, cướp”. Lo sợ bị phát hiện nên Th chạy lên đưa chị T trở lại phòng 202. Nhìn thấy sự việc, anh Q báo cho Công an Phường 15, Quận 10 xuống hiện trường bắt quả tang Th cùng vật chứng. Công an Phường 15, Quận 10 lập hồ sơ chuyển giao đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 điều tra làm rõ.

Tài sản bị chiếm đoạt là: 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng; tiền mặt 2.200.000 đồng (gồm 04 tờ mệnh giá 500.000 đồng và 1 tờ mệnh giá 200.000 đồng), 01 dây cáp sạc điện thoại màu trắng (trong tình trạng đã bị đứt) đã được thu hồi và giao trả cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã quyết định khởi tố điều tra đối với Hồ Chí Th về hành vi “Cướp tài sản”.

Quá trình điều tra, Hồ Chí Th khai nhận hành vi như trên.

Ngoài ra, cơ quan đã giao trả lại: bị hại: 01 đôi vớ kiêu nữ màu hồng xám; 02 cọng dây vải màu trắng sọc đỏ kích thước 100cm (là các vật dụng Hồ Chí Th dùng để không chế chị T); ông Nguyễn Minh H (chủ khách sạn Ngọc Sơn) 01 khăn vải màu trắng kích thước 120x60cm; 01 tấm chăn màu trắng, viền tím, có họa tiết hoa văn, kích thước 180x210cm (là các vật dụng Hồ Chí Th dùng để không chế chị T).

Riêng đối với 01 bao cao su đã qua sử dụng, là công cụ Th sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, Công an Quận 10 đã tạm giữ lại.

Đối với: 01 điện thoại di động Iphone 6 màu trắng; 01 xe mô tô hiệu Airblade màu đen xám biển số 63B9-929.80; 01 bóp đựng tiền màu nâu bên trong có tiền mặt 200.000 đồng, 02USD và 04 thẻ ngân hàng; 01 bản photo chứng minh nhân dân mang tên Hồ Chí Th, là tài sản cá nhân của Th, không liên

quan đến vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã trao trả lại cho anh Hồ Chí T (anh ruột của Th) quản lý theo yêu cầu của Th.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 23 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành Phố Hồ Chí Minh đã truy tố: Hồ Chí Th về tội: “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo Hồ Chí Th đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, bị hại, sau khi nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội gây thiệt hại không lớn, từng có thời gian cống hiến trong Quân đội) và nhân thân của bị cáo; đã đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s, h khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Hồ Chí Th; xử phạt bị cáo: Hồ Chí Th từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù, đồng thời miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với 01 bao cao su đã qua sử dụng, không đáng giá trị; do vậy căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; đề nghị tịch thu và tiêu hủy.

- Ý kiến của bị cáo: không có gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của các bị cáo: rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố

tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, qua lời khai nhận tội của bị cáo, đối chiếu với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Hồ Chí Th phạm tội “Cướp tài sản”.

Bị cáo đã có hành vi dùng vũ lực tấn công và có hành vi (cột chân, tay, bịt miệng, trói chặt miệng để bị hại không thể kêu la), làm cho bị hại không thể kháng cự lại được chiếm đoạt tài sản của bị hại, đó là dùng thủ đoạn nguy hiểm; nên bị cáo bị truy tố về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến trật tự an toàn xã hội, đồng thời còn xâm phạm đến sức khỏe, tài sản của công dân. Do vậy dù có chiều cõ đến đâu đi nữa, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa chung, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tuy nhiên xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội gây thiệt hại không lớn (chưa chiếm đoạt được tài sản, bị hại cũng không bị thương tích và có yêu cầu gì), từng có thời gian cống hiến trong Quân đội; vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, h khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; đồng thời Hội đồng xét xử quyết định áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với trường hợp của bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và giao trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì; do vậy không có gì để Tòa giải quyết.

Đối với 01 bao cao su (đã qua sử dụng, bị kéo giãn có nút thắt) không đáng giá trị; do vậy căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy.

Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Hồ Chí Th phạm tội “Cướp tài sản”.

- Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168; điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Hồ Chí Th;

Xử phạt bị cáo Hồ Chí Th 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/7/2018.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Th.

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy: 01 bao cao su (đã qua sử dụng, bị kéo giãn có nút thắt).

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/01/2019 giữa Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc: Bị cáo Th chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo tính từ ngày tuyên án; đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Cục thuế TP.HCM;
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.10;
- Công an Q.10, PV06;
- Chi cục Thuế Q.10;
- Chi cục THADS Q.10;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Triệu Luật